

Số: 93/2023/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 22 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2023/TLST-DS, ngày 07 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 T, phường L, Quận H, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Quốc S – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Ninh Thuận. (Quyết định số 91/QĐ-BIDV.NT ngày 01/4/2022 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam – chi nhánh Ninh Thuận và Quyết định số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam về việc Ủy quyền tham gia tố tụng).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn C – Chức vụ: Chuyên viên phòng quản lý rủi ro phụ trách xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận. (Quyết định số 355/QĐ-BIDV.NT ngày 08/8/2023 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam – chi nhánh Ninh Thuận về việc Ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự).

Địa chỉ chi nhánh Ninh Thuận: Số 138 đường 21 tháng 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị Tú V, sinh năm 1974. Địa chỉ: 75/23 N, khu phố X, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Dương Văn B, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 11/6 V, khu phố X, phường K, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận tổng số tiền nợ vay tính đến ngày 14/9/2023 là 1.070.956.933 đồng. Trong đó, nợ gốc là 957.454.898 đồng, nợ lãi là 108.066.770 đồng, nợ lãi quá hạn là 5.435.265 đồng. Ông B, bà V có nghĩa vụ liên đới chia phần thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng như sau: Ông B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền là: 535.478.466 đồng, trong đó nợ gốc là 478.727.449 đồng, nợ lãi là 54.033.385 đồng, nợ lãi quá hạn là 2.717.632 đồng. Bà V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền là: 535.478.466 đồng, trong đó nợ gốc là 478.727.449 đồng, nợ lãi là 54.033.085 đồng, nợ lãi quá hạn là 2.717.632 đồng.

Ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V đồng ý tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chia phần cho ông B, bà V chưa thanh toán kể từ ngày 15/9/2023 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng mà các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận thì lãi suất mà ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận.

Ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V đồng ý tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2016/8078972/HĐTC ngày 10/6/2016, văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2019/8078972/SĐBS ngày 16/4/2019 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận với ông Dương Văn B và bà Nguyễn Thị Tú V để đảm bảo cho việc thi hành án (là 01 thửa đất số 65, tờ bản đồ số 12 và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 109260, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00133 do Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cấp ngày 09/10/2006). Tài sản được đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Phan Rang – Tháp Chàm ngày 10/6/2016.

Trường hợp ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận được quyền phát mãi tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật

hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản bảo đảm theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ vay.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V phải chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V mỗi người phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Về án phí:

- Ông Dương Văn B, bà Nguyễn Thị Tú V mỗi người phải chịu 12.709.569 đồng (mười hai triệu, bảy trăm linh chín nghìn năm trăm sáu mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thuận số tiền tạm ứng án phí đã nộp 21.780.000 đồng (hai mươi một triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005660 ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệu